

## CỘNG HÒA PHÁP

### **Thế chế chính trị**

Cộng hoà. Nước Pháp theo chế độ Nghị viện - Tổng thống. Hiến pháp ngày 04/10/1958 liên tiếp được sửa đổi: Bầu cử Tổng thống theo phương thức phổ thông đầu phiếu trực tiếp (1962), bổ sung mục mới liên quan đến trách nhiệm hình sự của các thành viên chính phủ (1993), thiết lập kỳ họp duy nhất ở Nghị viện và mở rộng quy mô trưng cầu dân ý (1995), rút ngắn nhiệm kỳ tổng thống từ 7 năm xuống 5 năm (2000).

### Tổng thống

Theo hiến pháp, Tổng thống Cộng hòa Pháp được bầu cử theo quy tắc phổ thông đầu phiếu với nhiệm kỳ 5 năm (trước kia là 7 năm). Sự phân xử của Tổng thống đảm bảo hoạt động thường xuyên của các cơ cấu quyền lực công cộng và tính liên tục của quốc gia. Tổng thống đề cử Thủ tướng, là người cầm đầu nội các, tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang, và ký kết các hiệp ước. Với chức vụ này, tổng thống Pháp cũng kiêm tước vị Đệ nhất công dân của Công quốc Andorra và Tổng Chỉ huy Binh đoàn Danh dự (*Légion d'honneur*).

Bốn trong năm nền cộng hòa của Pháp đã có tổng thống làm nguyên thủ, vì thế chức này là chức tổng thống tồn tại lâu đời nhất châu Âu và thứ 2 thế giới (sau tổng thống Mỹ). Qua hiến pháp của mỗi nền cộng hòa, các quyền lực, địa vị, và trách nhiệm của tổng thống đã trải qua nhiều thay đổi.

Khác với chức tổng thống ở các nước châu Âu khác, Tổng thống Pháp có nhiều quyền lực thật sự, nhất là trong vấn đề ngoại giao. Tuy Thủ tướng và Quốc hội điều hành việc lập pháp, Tổng thống có nhiều ảnh hưởng quan trọng, chính thức và theo thông lệ. Tổng thống là chức vụ cao nhất đất nước, cao hơn tất cả các chức vụ khác. Quyền quan trọng nhất của Tổng thống là chọn Thủ tướng. Tuy thế, vì chỉ có Quốc hội mới có quyền bãi nhiệm chính phủ của một Thủ tướng, Tổng thống bị buộc phải chọn một Thủ tướng được đa số Quốc hội tán thành.

Khi phần đông Quốc hội không tán thành chính sách của Tổng thống, việc này dẫn đến việc "sống chung chính trị" (*cohabitation*). Trong trường hợp này, quyền của Tổng thống bị giới hạn, vì quyền thực sự dựa vào sự ủng hộ của Thủ tướng và Quốc hội chứ không phải vào quyền có từ hiến pháp. Tuy nhiên, theo thông lệ thì Tổng thống điều khiển chính sách ngoại giao, nhưng cũng phải hợp tác với Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

Khi phần đông Quốc hội có cùng quan điểm với Tổng thống, Tổng thống đóng được một vai trò tích cực hơn, và do đó điều khiển chính sách chính phủ. Lúc này, Thủ tướng chỉ là một cái "ngồi", và sẽ bị thay đổi khi chính phủ không được dân tán thành.

### Nghị viện

Nghị viện Pháp (Parlement français) theo chế độ lưỡng viện gồm Quốc hội (Assemblée Nationale) và Thượng nghị viện (Sénat). Các nghị sĩ quốc hội được gọi là dân biểu (député) đại diện cho các khu vực bầu cử địa phương và được bầu trực tiếp với nhiệm kỳ 5 năm. Quốc hội Pháp có quyền bãi miễn chính phủ, vì thế phe chiếm đa số trong Quốc hội sẽ quyết định sự lựa chọn chính phủ. Các thượng nghị sĩ (sénateur) được lựa chọn theo bầu cử với nhiệm kỳ 6 năm (trước kia là 9 năm), và một nửa số ghế được bầu lại sau mỗi ba năm bắt đầu từ tháng 9, 2008.

Quyền lực lập pháp của Thượng nghị viện bị giới hạn: trong trường hợp có sự bất đồng giữa lưỡng viện, Quốc hội sẽ là bên có tiếng nói cuối cùng. Chính phủ có ảnh hưởng lớn trong việc đưa ra chương trình nghị sự của Quốc hội và Thượng nghị viện.

### Quốc hội

Tổng thống do phổ thông đầu phiếu trực tiếp bầu ra, nhiệm kỳ 5 năm và có quyền lực lớn: cử Thủ tướng, chủ trì Hội đồng Bộ trưởng, giải tán Quốc hội và quyết định tổ chức trưng cầu dân ý về các vấn đề quan trọng... Theo hiến pháp, Tổng thống là lãnh đạo cao nhất về chính sách đối ngoại và quốc phòng. Thủ tướng đứng đầu Chính phủ, có trách nhiệm trước Quốc hội, giữ quyền xây dựng luật trong phạm vi của mình và đảm bảo thi hành pháp luật.

Quyền lập pháp thuộc về Nghị viện, gồm Quốc hội và Thượng viện. Quốc hội do phổ thông đầu phiếu trực tiếp bầu ra, nhiệm kỳ 5 năm (577 đại biểu). Thượng viện được

bầu gián tiếp (do các uỷ viên hội đồng vùng, tỉnh và các nghị sĩ Quốc hội bầu ra), nhiệm kỳ 9 năm, 3 năm bầu lại 1/3. Với việc bỏ phiếu bất tín nhiệm, Quốc hội có thể bãi miễn chính phủ.

### Hệ thống tư pháp

Tòa Thượng thẩm tối cao, các Thẩm phán được Tổng thống bổ nhiệm theo đề cử của Hội đồng thẩm phán cấp cao; Hội đồng Hiến pháp.

### **Các đảng phái chính trị**

Trong ba mươi năm qua, chính trị Pháp có đặc trưng bởi sự đối đầu chính trị giữa hai phe: cánh tả, tập trung quanh Đảng Xã hội chủ nghĩa Pháp (Parti socialiste), một đảng trung tả và cánh hữu tập trung quanh Đảng Tập hợp vì nền Cộng hoà (RPR) và hậu duệ của nó là Union pour un Mouvement Populaire (UMP), một đảng trung hữu theo chủ nghĩa bảo thủ. Đảng Pháp cánh hữu đã có bước phát triển lớn đầu thập kỷ 1980 khi lợi dụng sự lo ngại của cử tri về sự thụt lùi của đất nước, sự 'tan rã quốc gia' kết quả của quá trình nhập cư và toàn cầu hóa hô hào ủng hộ những bộ luật nhập cư khắt khe hơn. Sau này số lượng cử tri ủng hộ họ dừng ở mức ổn định khoảng 16%.

### Các đảng phái cánh tả:

#### Đảng Xã hội

Đảng xã hội thành lập 1905, đầu những năm 70 phát triển mạnh, có tổ chức sâu rộng trong xã hội. Tháng 4/2008, Đảng Xã hội công bố dự thảo “Tuyên bố nguyên tắc của đảng. Đây là bản tuyên bố các nguyên tắc lần thứ 5 của Đảng kể từ khi thành lập. Tuyên bố định nghĩa lại tôn chỉ, mục đích và các giá trị của đảng, nêu nhận thức của đảng về bản chất của CNXH trong bối cảnh hiện đại. Đại hội lần tới sẽ được tổ chức vào tháng 11/2008, tập trung vào mục tiêu lớn nhất là cải cách lại Đảng và chọn ra người đứng đầu. Hiện nay, dường như Đảng không có người lãnh đạo thực sự có sức tập hợp lực lượng nữa.

#### Đảng Cộng sản

Đảng Cộng sản ra đời năm 1920, theo đường lối mác-xít, với mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng con đường hoà bình. Từ cuối những năm 70, số lượng đảng viên

giảm rõ rệt do tác động của tình hình quốc tế và đấu tranh giữa các khuynh hướng trong nội bộ đảng. Bí thư toàn quốc là Bà Ma-ri Gioóc Buýp-phê.

#### Đảng Xanh (Les Verts)

Đảng Xanh thành lập 1984, chủ trương "đoàn kết, có trách nhiệm đối với hành tinh và trách nhiệm công dân".

Ngoài ra còn có các đảng khác như : Phong trào Công dân (Mouvement des citoyens); Đảng Xã hội cấp tiến (Parti Radical Socialiste); Đảng Đấu tranh Công nhân (Lutte Ouvrière)...

#### Các đảng phái cánh hữu:

##### Đảng Liên minh vì phong trào nhân dân (UMP)

Đảng này thành lập tháng 10/2002, tập hợp các đảng RPR, UDF và cánh trung hữu của Lực lượng Dân chủ. UMP là đảng cầm quyền hiện nay tại Pháp. Tổng thống Sarkozy tuy không giữ chức Chủ tịch đảng nhưng trên thực tế vẫn tiếp tục lãnh đạo UMP và có tiếng nói quyết định trong đảng. Ban Lãnh đạo của đảng gồm 2 Tổng Thư ký.

##### Đảng cực hữu Mặt trận Quốc gia - Front National

Đảng này thành lập năm 1972. Đầu năm 1999, phân liệt thành 2 đảng Mặt trận Quốc gia và Mặt trận Quốc gia-Phong trào Quốc gia (Front National-Mouvement National). Tại cuộc bầu cử tổng thống 5/2002, Đảng này đã lợi dụng tâm lý chán nản của dân chúng trong một số vấn đề như nhập cư, thất nghiệp nên lần đầu tiên đã lọt được vào vòng II.

#### Các Đảng trung dung:

##### Đảng Phong trào Dân chủ (MoDem)

Đảng Phong trào Dân chủ do François Bayrou thành lập tháng 12/2007 và làm Chủ tịch trên cơ sở lực lượng UDF trung thành với ông (đảng UDF không còn tồn tại). MoDem hiện có khoảng 50-60 vạn đảng viên và chủ trương tham gia vào công cuộc cải tổ xã hội Pháp, sẽ ủng hộ hoặc phản đối những biện pháp của Chính phủ nếu thấy các biện pháp đó phù hợp hoặc không phù hợp với xã hội Pháp.

##### Đảng Trung dung mới (NC)

Đảng Trung dung mới do các Nghị sĩ đảng UDF tái cử khác thành lập tháng 5/2007. Chủ tịch Đảng là ông André Santini. NC ủng hộ phe đa số của tổng thống Sarkozy nhưng vẫn muốn có sự độc lập về chính trị với đảng UMP.

### **Phân chia lãnh thổ và chính quyền địa phương**

Pháp được chia thành 26 đại khu: 22 trong Pháp quốc bản thổ (21 ở bản thổ; 1 là "lãnh thổ tập thể" Corse, trên đảo Corsica, thường được gọi là một "đại khu" theo cách nói thông thường), và 4 đại khu hải ngoại. Các vùng được chia tiếp thành 100 hành tỉnh. Các hành tỉnh được đánh số (chủ yếu theo bảng chữ cái) và số này được dùng làm mã bưu chính cũng như mã trên bảng số xe.

Các hành tỉnh lại được chia tiếp thành 341 chuyên khu, nhưng các chuyên khu không có hội đồng lập pháp theo bầu cử và chỉ là đơn vị hành chính của đất nước. Các chuyên khu được chia thành 4.032 hương, các hương này cũng chỉ có ý nghĩa hành chính. Cuối cùng, các hương được chia thành 36.682 [[Công xã (Pháp)|công xã], đây là các chính quyền tự quản với hội đồng được bầu cử riêng biệt (hội đồng tự quản).

Đại khu, hành tỉnh và công xã đều là "lãnh thổ tập thể", có nghĩa họ có một cơ quan hành pháp và lập pháp riêng biệt, trong khi các chuyên khu và hương chỉ đơn giản là các đơn vị hành chính. Tới tận năm 1940, các chuyên khu vẫn là các lãnh thổ tập thể với một cơ quan lập pháp bầu cử riêng biệt (hội đồng chuyên khu), nhưng dưới thời Vichy Pháp cơ quan này đã bị ngừng hoạt động và chính thức bị hủy bỏ bởi nền Đệ Tứ Cộng hòa Pháp năm 1946. Theo lịch sử, các hương cũng từng là các lãnh thổ chung với cơ quan lập pháp riêng biệt.

Bốn hành tỉnh hải ngoại (cũng tức là bốn đại khu hải ngoại) là một phần trong tổng thể nước Pháp (và Liên minh Châu Âu) và vì thế có quy chế tương tự như các hành tỉnh thuộc bản thổ.

Ngoài 26 đại khu và 100 hành tỉnh, Cộng hòa Pháp còn gồm sáu khu vực hải ngoại, một "thực thể địa phương có địa vị đặc thù"(New Caledonia), một lãnh địa hải ngoại và một hòn đảo ở Thái Bình Dương.

Các khu vực hải ngoại và lãnh địa hải ngoại là một phần hình thành nên Cộng hòa Pháp nhưng không hình thành nên Liên minh Châu Âu hay vùng tài chính của nó. Các lãnh thổ Thái Bình Dương tiếp tục sử dụng đồng franc Thái Bình Dương có giá trị ổn định với đồng euro. Trái lại, bốn đại khu (hành tỉnh) hải ngoại sử dụng đồng franc Pháp và hiện dùng đồng euro.

Pháp cũng vẫn giữ quyền kiểm soát một số hòn đảo nhỏ không thường xuyên có người ở tại Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương: Bassas da India, Đảo Clipperton, Đảo Europa, Quần đảo Glorioso, Đảo Juan de Nova, Đảo Tromelin. Xem Các hòn đảo thuộc quyền kiểm soát của Pháp tại Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.

## **Luật công chức Pháp**

### **Luật số 83-634 ngày 13/07/1983 về quyền và nghĩa vụ công chức**

#### **(Luật Le Pors)**

Bản cập nhật ngày 11/09/2008

### **Điều 1**

Luật này ạo thành chương I, Quy chế về công chức Nhà nước trung ương và chính quyền địa phương, trừ điều 31.

### **Chương I: Quy định chung**

### **Điều 2**

- Được sửa đổi bởi Luật số 86-33 ngày 09/01/1986 – điều 135 (V), Công báo (JORF) ngày 11/01/1986

Luật này áp dụng đối với công chức dân sự thuộc cơ quan hành chính Nhà nước trung ương, chính quyền cấp vùng, tỉnh, xã và các cơ sở công lập của các cấp chính quyền nêu trên, kể cả các cơ sở nêu tại điều 2, Chương IV Quy chế chung về công chức Nhà nước trung ương và chính quyền địa phương, trừ các công chức của Nghị viện và các thẩm phán thuộc ngạch tư pháp. Trong các cơ sở công nghiệp và thương mại công lập, Luật này chỉ áp dụng đối với những viên chức có quy chế công chức.

### **Điều 3**

Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, những vị trí việc làm dân sự thường trực trong cơ quan Nhà nước trung ương, chính quyền cấp vùng, tỉnh, xã và các cơ quan hành chính sự nghiệp, trừ các vị trí việc làm giành cho thẩm phán ngạch tư pháp và công chức của Nghị viện, do các công chức quy định tại chương này nắm giữ hoặc do các công chức của Nghị viện, thẩm phán ngạch tư pháp hoặc quân nhân nắm giữ theo các điều kiện quy định trong quy chế áp dụng cho các đối tượng đó.

### **Điều 4**

Công chức vừa chịu sự điều chỉnh của quy chế công chức, vừa chịu sự điều chỉnh của pháp luật.

### **Điều 5**

- Được sửa đổi bởi Luật số 2005-102 ngày 11/02/2005 – điều 31 1° Công báo (JORF) ngày 12/02/2005
- Được sửa đổi bởi Luật số 2005-102 ngày 11/02/2005 – điều 31

Trừ trường hợp quy định tại điều 5 bis, những người sau đây không có quy chế công chức:

1° Người không có quốc tịch Pháp;

2° Người không được hưởng các quyền dân sự;

3° Những nội dung nêu trong phiếu số 2 của Lý lịch tư pháp của người đó không phù hợp với việc thực hiện chức năng công chức;

4° Người là quân nhân thường trực theo quy định của Bộ luật nghĩa vụ quân sự;

5° Người không thỏa mãn các điều kiện về sức khỏe và về thể chất để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của công chức.

### **Điều 5 bis**

- Được sửa đổi bởi Luật số 2005-102 ngày 11/02/2005 – điều 31

- Được sửa đổi bởi Luật số 2005-843 ngày 26/07/2005 – điều 10 Công báo (JORF) ngày 27/07/2005

Công dân của các nước thành viên của Cộng đồng Châu Âu hoặc một nước khác là thành viên của Hiệp ước về Không gian kinh tế Châu Âu có thể được nhận vào làm việc trong các cơ quan Nhà nước Pháp theo các điều kiện quy định trong quy chế chung. Tuy nhiên, những đối tượng nêu trên không được vào làm việc tại những vị trí có liên quan đến việc thực hiện chủ quyền quốc gia hoặc có sự tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào việc thực hiện quyền lực của Nhà nước trung ương hoặc chính quyền địa phương.

Những đối tượng trên sẽ không có quy chế công chức:

- 1° nếu không được hưởng các quyền dân sự theo quy định pháp luật của nước mà người đó là công dân;
- 2° nếu là đối tượng bị kết án mà việc bị kết án đó không cho phép thực hiện chức năng công chức;
- 3° nếu là quân nhân thường trực theo quy định pháp luật về nghĩa vụ quân sự của nước mà người đó là công dân;
- 4° nếu không thỏa mãn các điều kiện về sức khỏe và thể chất để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của công chức.

Trong trường hợp cần thiết có thể có ban hành quy chế riêng quy định cụ thể các điều kiện bổ nhiệm công chức không có quốc tịch Pháp vào các cơ quan tư vấn mà ý kiến tư vấn hoặc khuyến nghị có hiệu lực ràng buộc đối với cơ quan có thẩm quyền ra quyết định.

Trong mọi trường hợp, công chức không thuộc đối tượng áp dụng của điều này không được giao thực hiện các chức năng, quyền hạn khác ngoài các chức năng, quyền hạn quy định tại khoản 1.

Chính phủ ban hành nghị định quy định chi tiết thi hành quy định tại điều này.

## **Điều 5 ter**

- Được bổ sung bởi Luật số 96-1093 ngày 16/12/1996 – điều 48



Đối với công dân của các nước thành viên của Cộng đồng Châu Âu hoặc của một nước khác là thành viên của Hiệp ước về Không gian kinh tế Châu Âu được nhận vào làm việc trong các cơ quan Nhà nước trung ương, chính quyền cấp vùng, tỉnh, xã và các cơ sở công lập, giới hạn tuổi làm việc được cộng thêm thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự bắt buộc theo quy định của pháp luật của nước mà người đó là công dân tại thời điểm thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Thời gian này cũng được tính vào thâm niên công tác làm căn cứ để đề bạt lên các chức vụ trong cơ quan Nhà nước trung ương, chính quyền địa phương và các cơ sở y tế.

### **Điều 5 quarter**

- Được bổ sung bởi Luật số 96-1093 ngày 16/12/1996 – điều 49

Những vị trí làm việc quy định tại điều 3 cũng có thể giao cho các công chức của một nước thành viên của Cộng đồng Châu Âu hoặc một nước khác là thành viên của Hiệp ước về Không gian kinh tế Châu Âu nắm giữ theo quy chế biệt phái, nếu chức năng, quyền hạn tại vị trí làm việc đó không liên quan đến việc thực hiện chủ quyền quốc gia, không có sự tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào việc thực hiện quyền lực của Nhà nước trung ương hoặc chính quyền địa phương.

Chính phủ ban hành nghị định quy định điều kiện và thời hạn biệt phái.

## **Chương II: Những bảo đảm**

### **Điều 6**

- Được sửa đổi bởi Pháp lệnh số 2005-901 ngày 2/8/2005 - điều 1 Công báo (JORF) ngày 3/8/2005 có hiệu lực từ ngày 1/11/2005

Công chức được đảm bảo quyền tự do phát biểu quan điểm.

Không có sự phân biệt trực tiếp hay gián tiếp nào giữa các công chức vì lý do quan điểm chính trị, công đoàn, triết học, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân, xu hướng giới tính, tuổi tác, tên gọi, tình trạng sức khỏe, hình dáng bề ngoài, tình trạng tàn tật, thành phần dân tộc.

Tuy nhiên, có thể có sự phân biệt liên quan đến khả năng thể chất để đảm nhận một số chức năng nhiệm vụ.

Có thể quy định điều kiện về độ tuổi để tuyển dụng công chức vào các ngạch, bậc, vị trí công tác được xếp vào loại đặc thù theo quy định tại điều L.24 Bộ luật về trợ cấp hưu trí dân sự và quân sự và đối với việc đề bạt công chức khi điều kiện về độ tuổi gắn với yêu cầu trình độ và chuyên môn, kinh nghiệm công tác, thâm niên công tác.

Các điều kiện về tuổi cũng có thể được áp dụng trong trường hợp thi tuyển công chức vào các vị trí công tác đòi hỏi phải qua thời gian đào tạo tối thiểu là 2 năm.

Việc tuyển dụng, vào biên chế chính thức, đào tạo, bình xét, xử lý kỷ luật, đề bạt lên chức, phân công công tác, chuyển công chức không thể được thực hiện chỉ vì lý do:

1° Công chức đó đã chịu đựng hoặc từ chối chịu đựng những hành vi, việc làm trái với những nguyên tắc quy định tại khoản 1, điều này;

2° Công chức đó đã có khiếu nại lên cấp trên hoặc khiếu kiện ra tòa nhằm đảm bảo sự tuân thủ các nguyên tắc này;

3° Công chức đó đã chứng kiến những hành vi, việc làm trái với các nguyên tắc này hoặc đã phản ánh về các hành vi, việc làm đó;

Viên chức nào thực hiện hoặc ra lệnh thực hiện những hành vi, việc làm nêu trên sẽ bị xử lý kỷ luật.

Quy định tại điều này có hiệu lực áp dụng đối với các viên chức không có trong biên chế.

### **Điều 6 bis**

- Được sửa đổi bởi Luật số 2005-843 ngày 26/07/2005 – điều 6 Công báo (JORF) ngày 27/07/2005

Không được phân biệt đối xử giữa các công chức vì lý do giới tính.

Tuy nhiên, trong trường hợp đặc biệt, có thể tách biệt các đợt thi tuyển công chức nam và nữ nếu giới tính là điều kiện quyết định cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ tại vị trí công tác cần tuyển dụng.

Cũng có thể có sự phân biệt nam nữ trong việc chỉ định thành viên vào ban giám khảo, ban tư vấn tuyển dụng, đề bạt công chức, chỉ định đại diện vào cơ quan tham vấn về các quyết định cá biệt sẽ ban hành liên quan đến sự nghiệp của công chức hoặc liên quan đến tổ chức, hoạt động của đơn vị, nhằm đảm bảo tỷ lệ đại diện cân bằng giữa nam và nữ trong các cơ quan trên.

Việc tuyển dụng, vào biên chế chính thức, đào tạo, bình xét, xử lý kỷ luật, đề bạt lên chức, phân công công tác, chuyển công chức không thể được thực hiện chỉ vì lý do:

1° Công chức đó đã chịu đựng hoặc từ chối chịu đựng những hành vi, việc làm trái với những nguyên tắc quy định tại khoản 1, điều này;

2° Công chức đó đã có khiếu nại lên cấp trên hoặc khiếu kiện ra tòa nhằm đảm bảo sự tuân thủ các nguyên tắc này;

3° Công chức đó đã chứng kiến những hành vi, việc làm trái với các nguyên tắc này hoặc đã phản ánh về các hành vi, việc làm đó;

Viên chức nào thực hiện hoặc ra lệnh thực hiện những hành vi, việc làm nêu trên sẽ bị xử lý kỷ luật.

Quy định tại điều này có hiệu lực áp dụng đối với các viên chức không có trong biên chế.

## **Điều 6 ter**

- Được sửa đổi bởi Luật số 2005-843 ngày 26/07/2005 – điều 6 Công báo (JORF) ngày 27/07/2005

Việc tuyển dụng, vào biên chế chính thức, đào tạo, bình xét, xử lý kỷ luật, đề bạt lên chức, phân công công tác, chuyển công chức không thể được thực hiện chỉ vì lý do:

1° Công chức đó đã chịu đựng hoặc từ chối chịu đựng những hành vi quấy rối của bất kỳ người nào có mục đích thỏa mãn tình dục cho mình hoặc cho người thứ ba;

2° Công chức đó đã có khiếu nại lên cấp trên hoặc khiếu kiện ra tòa nhằm buộc chấm dứt các hành vi nêu trên;

3° Công chức đó đã chứng kiến hoặc đã phản ánh về những hành vi quấy rối đó.

Viên chức nào thực hiện hoặc ra lệnh thực hiện những hành vi quấy rối nêu trên sẽ bị xử lý kỷ luật

Quy định tại điều này có hiệu lực áp dụng đối với các viên chức không có trong biên chế

### **Điều 6 quarter (bị bãi bỏ)**

- Được bổ sung bởi Luật số 2001-397 ngày 9/5/2001 – điều 21
- Bị bãi bỏ bởi Luật số 2007-1824 ngày 25/12/2007 – điều 102

### **Điều 6 quinquès**

- Được sửa đổi bởi Luật số 2005-843 ngày 26/07/2005 – điều 6

Cấm các hành vi quấy rối tinh thần đối với công chức nhằm mục đích hoặc có hệ quả làm xấu đi điều kiện làm việc, gây thiệt hại đến quyền, lợi ích và nhân phẩm của công chức đó, gây thiệt hại đến sức khỏe thể chất và tâm thần hoặc ảnh hưởng đến tương lai nghề nghiệp của công chức đó.

Việc tuyển dụng, vào biên chế chính thức, đào tạo, bình xét, xử lý kỷ luật, đề bạt lên chức, phân công công tác, chuyển công chức không thể được thực hiện chỉ vì lý do:

1° Công chức đó đã chịu đựng hoặc từ chối chịu đựng những hành vi quấy rối tinh thần quy định tại khoản 1, điều này;

2° Công chức đó đã có khiếu nại lên cấp trên hoặc khiếu kiện ra tòa nhằm buộc chấm dứt các hành vi nêu trên;

3° Công chức đó đã chứng kiến hoặc đã phản ánh về những hành vi quấy rối đó.

Viên chức nào thực hiện hoặc ra lệnh thực hiện những hành vi quấy rối nêu trên sẽ bị xử lý kỷ luật

Quy định tại điều này có hiệu lực áp dụng đối với các viên chức không có trong biên chế

### **Điều 6 sexies**

- Được sửa đổi bởi Luật số 2005-102 ngày 11/02/2005 – điều 31 2° Công báo (JORF) ngày 12/02/2005
- Được bổ sung bởi Luật số 2005-102 ngày 11/02/2005 – điều 31

Nhằm đảm bảo nguyên tắc đối xử công bằng đối với người lao động là người tàn tật, những người sử dụng lao động quy định tại điều 2, tùy theo nhu cầu và hoàn cảnh cụ thể, áp dụng các biện pháp phù hợp để giúp những người lao động quy định tại các khoản 1°, 2°, 3°, 4°, 9°, 10° và 11°, điều L.323-3, Bộ luật Lao động được tuyển dụng vào hoặc được giữ lại làm việc tại các vị trí công tác tương ứng với trình độ chuyên môn của họ và được đào tạo theo nhu cầu, với điều kiện những chi phí và nghĩa vụ phát sinh từ việc áp dụng các biện pháp đó không quá mất cân đối về tỷ lệ, đặc biệt là có tính đến những sự trợ giúp bù đắp một phần hoặc toàn bộ chi phí mà người sử dụng lao động đã bỏ ra để thực hiện các biện pháp đó.

### **Điều 7**

- Được sửa đổi bởi Luật số 2007-224 ngày 21/02/2007 – điều 23 Công báo (JORF) ngày 22/02/2007

Sự nghiệp của công chức là ứng cử viên vào một nhiệm kỳ dân cử, vào Nghị viện Châu Âu, Hội đồng dân sự địa phương cấp vùng, tỉnh hoặc thành phố, Hội đồng địa phương của Mayotte, Saint-Barthélemy, Saint-Martin, Saint-Pierre-et-Miquelon, Hội đồng dân cử hoặc chính phủ của Nouvelle-Calédonie, Hội đồng dân cử hoặc chủ tịch của Polynésie thuộc Pháp, Hội đồng dân cử của đảo Wallis và Futuna, Hội đồng dân cử của người Pháp ở nước ngoài hoặc Hội đồng kinh tế xã hội, không thể bị ảnh hưởng vì kết quả bầu cử hoặc vì những quan điểm mà công chức đó phát biểu trong quá trình tranh cử hoặc trong nhiệm kỳ của mình.

Sự nghiệp của công chức, ngoài tư cách là đại biểu dân cử, tham gia các thiết chế theo quy định của pháp luật hoặc cơ quan tham vấn đặt bên cạnh các cơ quan Nhà nước, không thể bị ảnh hưởng vì những quan điểm mà công chức đó đã đưa ra khi tham gia các thiết chế đó.

### **Điều 7 bis**

- Được bổ sung bởi Luật số 2008-561 ngày 17/06/2008 – điều 16
- Thời hiệu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại do hành vi phân biệt đối xử gây ra là 5 năm kể từ ngày phát hiện ra hành vi phân biệt đối xử.

Thời hạn này có thể được điều chỉnh theo thỏa thuận.

Phải bồi thường toàn bộ thiệt hại gây ra do hành vi phân biệt đối xử.

## **Điều 8**

Công chức được đảm bảo quyền công đoàn. Công chức được tự do thành lập tổ chức công đoàn, tham gia công đoàn, được ứng cử, được bầu làm đại diện công đoàn. Tổ chức công đoàn có quyền tham gia tố tụng tại tòa án.

Tổ chức công đoàn được quyền khởi kiện ra tòa án có thẩm quyền đối với các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy chế công chức, các quyết định cá biệt gây thiệt hại đến lợi ích tập thể của công chức.

Tổ chức công đoàn của công chức có thẩm quyền tiến hành đàm phán với Chính phủ về việc xây dựng cơ chế tiền lương, thảo luận với các cơ quan quản lý các cấp về các vấn đề liên quan đến điều kiện làm việc của công chức.

## **Điều 9**

- Được sửa đổi bởi Luật số 2007-148 ngày 02/02/2007 – điều 26 Công báo JORF ngày 06/02/2007

Thông qua đại biểu của mình tại các cơ quan tham vấn, công chức tham gia vào quá trình tổ chức, hoạt động của cơ quan đơn vị, xây dựng các quy định, quy chế, xem xét các quyết định cá biệt có liên quan đến sự nghiệp của mình.

Công chức tham gia tổ chức, thực hiện các hoạt động xã hội, văn hóa, thể thao, giải trí.

Hoạt động xã hội, tập thể hoặc cá nhân nhằm cải thiện điều kiện sống của viên chức, công chức và gia đình họ, đặc biệt trong các vấn đề về ăn uống, nơi ở, nuôi con nhỏ, giải trí, và giúp họ giải quyết những tình huống khó khăn.

Trừ trường hợp có quy định riêng, công chức tham gia đóng góp kinh phí cho việc tổ chức các hoạt động xã hội mà mình thụ hưởng. Trừ trường hợp ngoại lệ, mức đóng góp tùy theo mức thu nhập và hoàn cảnh gia đình của công chức.

Những lợi ích thụ hưởng từ hoạt động xã hội, tập thể hoặc cá nhân, tách biệt với khoản thù lao quy định tại điều 20, Luật này và được quy định độc lập với chức vụ, vị trí công việc của công chức.

Nhà nước trung ương, chính quyền địa phương, cơ sở công lập có thể giao việc quản lý một phần hoặc toàn bộ các quỹ phúc lợi xã hội của công chức cho các tổ chức hoạt động phi lợi nhuận hoặc các hội quy định tại Luật ngày 01/07/1901 về lập hội.

Nhà nước, chính quyền địa phương, cơ sở công lập có quyền tham gia quản lý, giám sát hoạt động của các tổ chức trên.

### **Điều 9 bis**

- Được bổ sung bởi Luật số 96-1093 ngày 16/12/1996 – điều 94

Những công đoàn, liên hiệp công đoàn công chức sau đây được coi là đại diện cho toàn thể cán bộ, công chức theo quy định của luật này :

1° Có ít nhất một đại diện tại mỗi hội đồng cấp cao của công chức Nhà nước trung ương, chính quyền địa phương hoặc trong các bệnh viện công;

2° Có ít nhất 10% số phiếu bầu tại các cuộc bầu cử đại diện nhân sự vào các ủy ban hành chính theo quy định tại điều này và ít nhất 2% phiếu bầu tại các cuộc bầu cử đại diện nhân sự được tổ chức cho mỗi ngành công chức. Tỷ lệ phiếu bầu này được xác định vào ngày bầu cử lại mỗi hội đồng cấp cao nêu trên.

Để áp dụng quy định tại khoản trên, chỉ công nhận tư cách liên hiệp công đoàn công chức đối với các liên hiệp công đoàn có quy chế hoạt động, thành lập cơ quan lãnh đạo riêng được chỉ định trực tiếp hoặc gián tiếp bởi một hội đồng đại diện, có ngân sách riêng từ nguồn đóng góp của đoàn viên.

### **Điều 10**

Công chức thực hiện quyền đình công theo quy định của pháp luật.

### **Điều 11**

- Được sửa đổi bởi Luật số 96-1093 ngày 16/12/1996 – điều 50

- Trong quá trình công tác, công chức được bảo vệ an toàn theo quy định của Bộ luật hình sự và luật chuyên ngành.

Trong trường hợp công chức bị truy cứu trách nhiệm vì lỗi công vụ, cơ quan nhà nước phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do công chức gây ra gắn với công vụ.

Cơ quan nhà nước có trách nhiệm bảo vệ công chức trước mọi hành vi đe dọa, bạo lực, xúc phạm, vu khống, xỉ nhục mà công chức là nạn nhân trong quá trình thi hành công vụ và phải bồi thường thiệt hại gây ra.

Cơ quan Nhà nước có nghĩa vụ bảo vệ công chức đang công tác hoặc đã nghỉ công tác bị truy cứu trách nhiệm hình sự vì những việc làm không xuất phát từ lỗi cá nhân.

Cơ quan Nhà nước thay mặt công chức kiện đòi những người đã có hành vi đe dọa hoặc tấn công công chức bồi thường thiệt hại gây ra. Để thực hiện chức năng này, cơ quan Nhà nước có quyền đứng nguyên đơn dân sự trước tòa án hình sự. Các quy định tại điều này có hiệu lực áp dụng đối với các viên chức không có trong biên chế.

### **Điều 11 bis**

- Được sửa đổi bởi Pháp lệnh số 2005-432 ngày 06/05/2005 – điều 31 Công báo JORF ngày 07/05/2005

Trừ trường hợp có quy định khác ưu đãi hơn, công chức đảm nhận các chức vụ do được bầu cử được hưởng những bảo đảm giành cho những đại biểu dân cử địa phương và được quyền đào tạo đại biểu dân cử theo quy định tại Bộ luật về chính quyền địa phương và các quy định pháp luật có liên quan.

### **Điều 11 bis A**

- Được sửa đổi bởi Luật số 2000-647 ngày 10/07/2000 – điều 13 Công báo JORF ngày 11/07/2000

Trừ trường hợp quy định tại khoản 4, điều 121-3, Bộ luật hình sự, công chức và viên chức không trong biên chế chỉ có thể bị kết án căn cứ vào khoản 3, điều luật trên vì những hành vi vi phạm cố ý trong quá trình thi hành công vụ nếu chứng



minh được rằng công chức, viên chức đó đã không làm hết trách nhiệm, quyền hạn và phải tính đến mức độ khó khăn của nhiệm vụ được giao.

### **Chương III: Quá trình công tác**

#### **Điều 12**

Chức vụ tách biệt với công việc.

Chức vụ là chức danh trao cho người nắm giữ nó để thực hiện một trong những công việc tương ứng.

Việc bổ nhiệm hoặc đề bạt vào một chức vụ mà không đi kèm với công việc được giao và không nhằm giúp bổ nhiệm, đề bạt thực hiện các chức năng, nhiệm vụ tương ứng thì vô hiệu.

Trường hợp vị trí việc làm và công việc mà công chức đang đảm nhận bị xóa bỏ, thì công chức được bố trí vào vị trí làm việc mới theo những điều kiện tương ứng được quy định trong quy chế áp dụng cho ngạch công chức đó.

#### **Điều 13**

- Được sửa đổi bởi luật số 87-529 ngày 13/07/1987 – điều 1 Công báo JORF ngày 16/07/1987
- Mỗi ngạch, bậc công chức được quy định trong một quy chế riêng. Việc tuyển dụng, quản lý công chức có thể được phân cấp cho địa phương.

#### **Điều 13 bis**

- Được bổ sung bởi luật số 2005-843 ngày 26/07/2005 – điều 11 Công báo JORF ngày 27/07/2005. Có hiệu lực từ ngày 01/02/2006

Công chức thuộc mọi ngạch, bậc đều có thể được điều động biệt phái theo quy định trong quy chế riêng cho mỗi ngạch bậc, với điều kiện phải tuân thủ các điều kiện về bằng cấp, nếu có, đối với vị trí công tác được biệt phái.

#### **Điều 14**

- Được sửa đổi bởi luật số 2007-148 ngày 02/02/2007 – điều 12 Công báo JORF ngày 06/02/2007

Công chức Nhà nước trung ương, chính quyền địa phương và công chức trong các bệnh viện công có thể được tuyển dụng vào hai ngạch công chức còn lại và có thể được thay đổi vị trí công tác bên trong ngạch công chức của mình. Đây là những đảm bảo cơ bản cho quá trình phân đấu của công chức.

Để thực hiện mục tiêu này, công chức Nhà nước trung ương, chính quyền địa phương và công chức trong các bệnh viện công có thể được biệt phái sang làm việc trong hai ngạch công chức còn lại, sau đó có thể vào biên chế chính thức hoặc có thể không. Quy chế riêng cho mỗi ngạch công chức có thể quy định thi tuyển công chức lấy từ nguồn công chức thuộc các ngạch khác hoặc lấy từ các ứng cử viên bên ngoài.

Việc chuyển công chức giữa ba ngạch công chức cũng có thể thực hiện dưới hình thức cho mượn.

### **Điều 15 (bị bãi bỏ)**

- Được sửa đổi bởi Luật – điều 117 Công báo JORF ngày 31/12/1998
- Bị bãi bỏ bởi Luật số 2007-1824 ngày 25/12/2007 – điều 102

### **Điều 16**

Công chức được tuyển dụng thông qua thi tuyển, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

### **Điều 17**

Kết quả bình bầu, đánh giá công chức cần phải được thông báo cho công chức.

Quy chế đặc thù cho mỗi ngạch công chức có thể không cần quy định về việc bình bầu, đánh giá công chức.

### **Điều 18**

Hồ sơ công chức cần phải có đầy đủ các giấy tờ, tài liệu về hoàn cảnh hành chính của công chức, được đăng ký, đánh số và sắp xếp theo trình tự liên tục.

Trong hồ sơ công chức cũng như các tài liệu hành chính khác không được ghi quan điểm, hoạt động chính trị, công đoàn, tôn giáo, triết học của công chức.

Công chức được quyền tra cứu hồ sơ cá nhân của mình trong các điều kiện do pháp luật quy định.

## **Điều 19**

- Được sửa đổi bởi Luật số 87-529 ngày 13/07/1987 – điều 4 Công báo JORF ngày 16/07/1987

Thẩm quyền xử lý kỷ luật công chức thuộc về cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm công chức.

Công chức bị xử lý kỷ luật được quyền tra cứu hồ sơ cá nhân và các tài liệu kèm theo, được quyền yêu cầu có người bào chữa. Cơ quan hành chính phải thông tin cho công chức biết về quyền được cung cấp hồ sơ cá nhân. Ngoài các hình thức kỷ luật thuộc nhóm 1 quy định trong quy chế công chức, không được áp dụng bất kỳ một biện pháp kỷ luật nào khác nếu không tham khảo ý kiến của hội đồng kỷ luật có đại diện của cán bộ, công chức tham gia.

Ý kiến của hội đồng kỷ luật và quyết định kỷ luật phải có căn cứ rõ ràng.

## **Điều 20**

- Được sửa đổi bởi luật số 2007-148 ngày 02/02/2007 – điều 12 Công báo JORF ngày 06/02/2007

Công chức hoàn thành nhiệm vụ được hưởng thù lao gồm lương, phụ cấp nhà ở, phụ cấp gia đình và các khoản phụ cấp khác theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, công chức còn được hưởng các khoản trợ cấp gia đình bắt buộc.

Tiền lương được tính theo cấp bậc, chức vụ và vị trí công tác của công chức.

Công chức được hưởng chế độ riêng về bảo hiểm xã hội và hưu trí.

Công chức được hưởng phụ cấp gia đình tùy theo số con theo quy định tại Chương 1, Quyển V, Bộ luật Bảo hiểm xã hội. Trường hợp nhiều công chức cùng nuôi dưỡng một hoặc nhiều con, thì các công chức này thỏa thuận chỉ định ra người được hưởng phụ cấp. Phụ cấp gia đình được cấp riêng, không gộp chung vào các khoản trợ cấp có cùng tính chất cấp cho cùng một người con bởi người sử dụng lao động quy định tại khoản 1°, 2° và 3°, điều L.86-1, Bộ luật hưu trí hoặc bởi cơ sở thương mại, công nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước, cơ quan, tổ chức với

hơn 50% ngân sách hoạt động lấy từ nguồn thu từ thuế, phí hoặc từ nguồn đóng góp bắt buộc theo quy định của pháp luật hoặc từ các khoản trợ cấp do các chủ sử dụng lao động, cơ sở công lập, doanh nghiệp tổ chức nêu trên đóng góp.

Ghi chú:

Luật số 2007-148 ngày 02/02/2007 điều 45IV: Những nội dung sửa đổi, bổ sung do Luật này thực hiện bắt đầu có hiệu lực từ ngày đăng công báo nghị định quy định tại khoản I, điều 25, Luật số 83-634 ngày 13/07/1983, trong phiên bản sửa đổi theo Luật này và muộn nhất là ngày 01/07/2007.

### **Điều 21**

- Được sửa đổi bởi luật số 2007-148 ngày 02/02/2007 – điều 12 Công báo JORF ngày 06/02/2007

Công chức được quyền:

- Nghỉ phép hàng năm;
- Nghỉ ốm;
- Nghỉ sinh con và nghỉ thực hiện trách nhiệm cha mẹ;
- Nghỉ tham gia đào tạo chuyên môn;
- Nghỉ tham gia các kỳ thi sát hạch chuyên môn;
- Nghỉ tham gia hội họp, tổng kết;
- Nghỉ tham gia công đoàn.

Ghi chú:

Luật số 2007-148 ngày 02/02/2007 điều 45IV: Những nội dung sửa đổi, bổ sung do Luật này thực hiện bắt đầu có hiệu lực từ ngày đăng công báo nghị định hướng dẫn thi hành nêu tại khoản cuối điều 22, Luật số 83-634 ngày 13/07/1983 và muộn nhất là ngày 01/07/2007.

### **Điều 22**

- Được sửa đổi bởi luật số 2007-148 ngày 02/02/2007 – điều 4 Công báo JORF ngày 06/02/2007

Công chức được đào tạo về chuyên môn trong suốt quá trình công tác.

Công chức có nghĩa vụ tham gia các khóa đào tạo chuyên môn theo các điều kiện do quy chế riêng cho mỗi ngạch công chức quy định.

Bên cạnh những khóa đào tạo chuyên môn theo quy định trong quy chế riêng cho mỗi ngạch công chức, hàng năm, tùy thuộc thời gian làm việc, công chức được quyền yêu cầu tham gia các khóa đào tạo riêng tại cơ quan nơi mình làm việc theo quy định tại điều 2. Công chức thực hiện quyền này trên cơ sở trao đổi và thống nhất với cơ quan nơi làm việc. Cơ quan phải chịu chi phí đào tạo.

Hoạt động đào tạo giành riêng cho công chức được tổ chức ngoài giờ làm việc một phần hoặc toàn bộ. Trong trường hợp này, công chức được nhận một khoản trợ cấp đào tạo.

Công chức cũng được quyền tham gia các khóa đào tạo nâng cao để có thể thực hiện các chức năng nhiệm vụ mới trong cùng một ngạch công chức hoặc chuyển sang ngạch công chức khác.

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết điều kiện và thủ tục thực hiện và đảm bảo kinh phí thực hiện việc đào tạo chuyên môn cho công chức, điều kiện và mức trợ cấp đào tạo theo quy định tại khoản 4, điều kiện để công chức được chuyển sang ngạch khác nhau sau khi đã theo học khóa đào tạo nâng cao.

## **Điều 22 bis**

- Được sửa đổi bởi luật số 2007-148 ngày 02/02/2007 – điều 39 Công báo JORF ngày 06/02/2007

I. - Cơ quan, tổ chức quy định tại điều 2 có thể đóng góp kinh phí cho việc thực hiện các biện pháp đảm bảo xã hội bổ sung giành cho công chức.

II. - Khoản đóng góp của các cơ quan, tổ chức được giành để thực hiện các biện pháp phúc lợi xã hội cho những người được thụ hưởng.

III.- Chính phủ ban hành nghị định quy định chi tiết thi hành quy định tại điều này.

## **Điều 23**

Công chức được đảm bảo điều kiện vệ sinh, an toàn lao động trong quá trình làm việc.

### **Điều 23 bis (bị bãi bỏ)**

- Được bổ sung bởi Luật số 2005-102 ngày 11/02/2005 điều 31 2° Công báo JORF ngày 12/02/2005
- Được bổ sung bởi Luật số 2005-102 ngày 11/02/2005 - điều 31
- Bị bãi bỏ bởi Luật số 2007-1824 ngày 25/12/2007 – điều 102

### **Điều 24**

- Được bổ sung bởi luật số 2005-843 ngày 26/07/2005 – điều 3 Công báo JORF ngày 27/07/2005

Quy chế công chức chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

- 1° Về hưu;
- 2° Xin thôi việc và được chấp nhận;
- 3° Bị sa thải;
- 4° Cách chức.

Việc bị tước quốc tịch Pháp, bị tước quyền dân sự, bị tòa án ra quyết định cấm đảm nhiệm chức vụ và việc không trở lại làm việc sau một thời gian dài có cùng hệ quả như sau. Tuy nhiên, đương sự có quyền cơ quan có thẩm quyền quyết định nhận mình trở lại làm việc sau khi kết thúc thời gian bị tước quyền dân sự, bị cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc sau khi trở lại quốc tịch Pháp.

Trong trường hợp, theo quy định trong quy chế đặc thù của ngành công chức đó, công chức phải qua giai đoạn đào tạo bắt buộc mới được vào biên chế chính thức và sau khi vào biên chế chính thức, công chức đó đã cam kết phục vụ cơ quan Nhà nước trong một thời hạn xác định, nếu công chức thôi làm việc trước khi hết thời hạn đó thì phải hoàn trả lại khoản chi phí đào tạo mà Nhà nước đã bỏ ra theo quy định của Chính phủ. Tuy nhiên, nghĩa vụ hoàn trả này không được áp dụng đối với công chức là người tàn tật theo quy định tại điều L.146-9, Bộ luật phúc lợi xã hội và gia đình và cũng không được áp dụng đối với công chức phải nghỉ sớm vì mất sức lao động.

Ghi chú:

Luật số 2005-483 ngày 26/07/2005 điều 23: các quy định này được áp dụng đối với công chức được tuyển dụng từ ngày đầu tiên của tháng thứ năm sau ngày công bố Luật này.

## **Chương IV: Nghĩa vụ**

### **Điều 25**

- Được sửa đổi bởi luật số 2007-148 ngày 02/02/2007 – điều 20 (V) Công báo JORF ngày 06/02/2007

I. – Công chức và viên chức không trong biên chế phải dành toàn bộ thời gian và công sức cho việc thực hiện nhiệm vụ được giao; không được thực hiện các hoạt động có thu lợi nhuận ngoài công việc chuyên môn dưới bất kỳ hình thức nào.

Nghiêm cấm các hoạt động tư nhân sau đây, kể cả hoạt động phi lợi nhuận:

1° Tham gia cơ quan điều hành của các công ty, hiệp hội không thỏa mãn các điều kiện quy định tại điểm b, đoạn 1°, khoản 7, điều 261, Bộ luật thuế;

2° Tham gia tư vấn, giám định, bào chữa trước tòa án trong các vụ tranh chấp có liên quan đến cơ quan Nhà nước trước tòa án nước ngoài hoặc quốc tế, trừ trường hợp việc tham gia đó là để bảo vệ quyền lợi của cơ quan Nhà nước;

3° Thu lợi trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua người khác từ các doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của cơ quan Nhà nước nơi mình công tác.

Tuy nhiên, công chức, viên chức không trong biên chế có thể được phép thực hiện các hoạt động phụ trợ, có sinh lợi hoặc không sinh lợi, tại các cơ quan, tổ chức của Nhà nước cũng như của tư nhân, nếu việc thực hiện hoạt động đó phù hợp với chức năng nhiệm vụ công chức.

II.- Quy định cấm thực hiện hoạt động sinh lợi mang tính tư nhân và quy định tại điểm 1°, khoản I không có hiệu lực áp dụng đối với:

1° Đối với công chức, viên chức không trong biên chế thành lập, quản lý doanh nghiệp sau khi đã khai báo với cơ quan nơi công tác. Quy định ngoại lệ này chỉ áp dụng trong thời hạn tối đa 1 năm kể từ ngày thành lập doanh nghiệp và có thể gia hạn thêm tối đa 1 năm. Đơn giá khai báo phải được xem xét bởi ủy ban quy định

tại điều 87, Luật số 93-122 ngày 29/01/1993 về phòng chống tham nhũng và đảm bảo công khai, minh bạch trong hoạt động kinh tế và thủ tục hành chính công;

2° Người điều hành công ty, hiệp hội không thỏa mãn các điều kiện quy định tại điểm b, đoạn 1°, khoản 7, điều 261, Bộ luật thuế, được tuyển dụng qua thi tuyển hoặc được tuyển dụng với tư cách là viên chức không trong biên chế, tiếp tục thực hiện hoạt động tư nhân của mình sau khi đã khai báo với cơ quan nơi mình công tác. Quy định ngoại lệ này chỉ được áp dụng trong thời hạn tối đa 1 năm kể từ ngày được tuyển dụng và có thể gia hạn thêm tối đa 1 năm. Đơn khai báo phải được xem xét bởi ủy ban quy định tại điều 87, Luật số 93-122 nêu trên.

III. – Công chức, viên chức không trong biên chế được quyền tự do nắm giữ cổ phần, phần vốn góp và thu lợi nhuận từ đó; được tự do quản lý, khai thác, sử dụng tài sản cá nhân và gia đình.

Được tự do khai thác tác phẩm theo quy định tại điều L.112-1, L.112-2 và L.112-3, Bộ luật sở hữu trí tuệ trên cơ sở tuân thủ các quy định về quyền tác giả và quy định tại điều 26, Luật này.

Giảng viên, cán bộ khoa học, kỹ thuật, trong các cơ sở giáo dục đào tạo, người hoạt động nghệ thuật có thể hành nghề tự do xuất phát từ tính chất, chức năng, nhiệm vụ của mình.

IV. – Công chức, viên chức không trong biên chế, viên chức làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo quy định tại Bộ luật lao động và quy định tại điều 34 và 35, Luật số 2000-321 ngày 12/04/2000 về quyền công dân trong mối quan hệ với cơ quan hành chính, làm việc bán thời gian hoặc thực hiện chức năng, nhiệm vụ không sử dụng toàn thời gian, có thời giờ làm việc thấp hơn hoặc bằng ½ thời giờ làm việc theo quy định của pháp luật, thì có thể thực hiện hoạt động chuyên môn mang tính chất tư nhân có sinh lợi trong các điều kiện và phạm vi theo quy định của chính phủ.

V.- Ngoài quy định tại điều 432-12, Bộ luật hình sự, người vi phạm quy định tại điều này còn phải nộp lại khoản tiền đã thu lợi bất chính. Việc thu lại được thực hiện dưới hình thức khấu trừ vào lương.

Ghi chú:



Luật số 2007-148 ngày 02/02/2007 điều 20 II: Điều 25, Luật số 83-634 ngày 13/07/1983 quy định quyền và nghĩa vụ của công chức có hiệu lực áp dụng đối với công nhân làm việc trong các cơ sở công nghiệp của Nhà nước.

### **Điều 26**

Công chức có nghĩa vụ giữ bí mật thông tin theo quy định của Bộ luật hình sự.

Công chức không được tiết lộ thông tin về các sự việc, tài liệu mà mình được biết trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Ngoài các trường hợp được pháp luật quy định cụ thể, đặc biệt là quy định về quyền tự do tiếp cận, tra cứu tài liệu, hồ sơ hành chính, công chức chỉ được giải phóng khỏi nghĩa vụ giữ bí mật thông tin bằng quyết định bằng văn bản của cơ quan nơi mình công tác.

### **Điều 27**

Công chức có nghĩa vụ trả lời các yêu cầu thông tin của người dân theo quy định tại điều 26, Luật này.

### **Điều 28**

Công chức thuộc mọi cấp bậc đều phải có trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ được giao; tuân thủ sự chỉ đạo của cấp trên, trừ trường hợp sự chỉ đạo đó rõ ràng là bất hợp pháp, gây thiệt hại cho lợi ích công.

Công chức phải trực tiếp chịu trách nhiệm về công việc mình phụ trách; cấp dưới không chịu trách nhiệm thay cho cấp trên.

### **Điều 29**

Công chức phạm lỗi trong quá trình thi hành nhiệm vụ sẽ bị xử lý kỷ luật và có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

### **Điều 30**

Trong trường hợp công chức phạm lỗi nặng do thiếu trách nhiệm hoặc vi phạm pháp luật, thì có thể bị tạm đình chỉ công tác trong thời gian chờ xử lý kỷ luật.

Công chức bị tạm đình chỉ công tác vẫn tiếp tục hưởng lương, phụ cấp nhà ở, phụ cấp gia đình và các khoản trợ cấp gia đình bắt buộc. Tình trạng của công chức đó cần phải được giải quyết dứt điểm trong thời hạn 4 tháng. Nếu quá thời hạn trên

mà cơ quan xử lý kỷ luật chưa ra quyết định, công chức được khôi phục lại chức vụ, quyền hạn, trừ trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Công chức không được khôi phục chức vụ. quyền hạn do bị truy cứu trách nhiệm hình sự sẽ bị giữ lại một khoản tiền thấp hơn hoặc bằng  $\frac{1}{2}$  khoản thù lao quy định tại khoản trên. Mặc dù vậy, công chức vẫn tiếp tục được nhận các khoản phụ cấp gia đình.

### **Điều 31**

Sửa đổi bổ sung các quy định sau:

Pháp lệnh số 58-1100 ngày 17/11/1958 – điều 8 (M)